



ENSURE YOUR SUCCESS

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số / No: 185724 / QC-PTN...

- Tên mẫu (Name of sample): Gạch ốp lát có phủ men, nhóm B1b, kích thước (200x600x8,0) mm
Nhãn hiệu Prime Reflexion, mã 18.104
Ceramic tiles with glaze, group B1b, size (200x600x8,0) mm
Brand Prime Reflexion, code 18.104
- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 02/02/2024
- Mã hiệu (Code): 2024/050/VL
- Mô tả mẫu (Description of sample): Mẫu do khách hàng đưa đến và yêu cầu thử nghiệm
Sample submitted by the customer and required to test
- Thời gian thử nghiệm (Test duration): 02/02/2024 ÷ 26/02/2024
- Phương pháp thử (Test methods): PNS ISO 13006:2019; ISO 10545
- Nơi thử nghiệm (Place of testing): 179 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
179 Hoang Quoc Viet, Nghia Do Ward, Cau Giay District, Hanoi City
- Nơi gửi mẫu (Customer): TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP
VIET NAM CERTIFICATION CENTRE
- Đơn vị sản xuất (Production): CÔNG TY CỔ PHẦN PRIME YÊN BÌNH
PRIME YEN BINH JOINT STOCK COMPANY

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

STT (N ^o)	Tên chỉ tiêu (Norms)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Results)	Requirements PNS ISO 13006:2019	Đánh giá (Evaluation)
1	Sai lệch kích thước (Dimension deviation)				
1.1	Sai lệch kích thước trung bình so với kích thước làm việc (The deviation of size from the work size)	%	0,00	±0,3	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
1.2	Sai lệch chiều dày trung bình mỗi viên so với chiều dày làm việc (The deviation of average thickness from the work size thickness)	%	+2,6	±5	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
1.3	Sai lệch lớn nhất của độ thẳng cạnh (The maximum deviation from straightness)	%	+0,02	±0,3	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
1.4	Sai lệch lớn nhất của độ vuông góc (The maximum deviation from rectangularity)	%	+0,16	±0,3	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
1.5	Chất lượng bề mặt (Surface quality)	%	100	≥ 95	Đạt tiêu chuẩn (Passed)



Số / No: 1857.24./QC-PTN.01..

STT (N°)	Tên chỉ tiêu (Norms)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Results)	Requirements PNS ISO 13006:2019	Đánh giá (Evaluation)
2	Độ hút nước trung bình (Water absorption)	%	2,98	$0,5\% < E_v \leq 3\%$	Phù hợp nhóm B1b (Achieve group B1b)
	Độ hút nước của mẫu lớn nhất (Water absorption of the largest sample)	%	3,22	$E \leq 3,3\%$	Phù hợp nhóm B1b (Achieve group B1b)
3	Lực uốn gãy trung bình (Average breaking strength)	N	1389	≥ 700	Phù hợp nhóm B1b (Achieve group B1b)
	Độ bền uốn trung bình (Modulus of rupture average)	N/mm ²	50,87	≥ 30	Phù hợp nhóm B1b (Achieve group B1b)
	Độ bền uốn nhỏ nhất của một mẫu (Modulus rupture of a small sample)	N/mm ²	49,06	≥ 27	Phù hợp nhóm B1b (Achieve group B1b)
4	Độ chịu mài mòn bề mặt (Surface abrasion resistance)	Vòng - cấp	1200-III	I; II; III; IV	Đạt cấp III (Class III)
5	Độ bền rạn men (Crazing resistance)	-	Men không rạn (Glaze not cracked)	Men không rạn (Glaze not cracked)	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
6	Độ chống bám bẩn (Determination of resistance to stains)	phân loại	5	≥ 3	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
7	Độ bền hóa (Chemical resistance)	phân loại			
	- Độ bền axit (Acids resistance) + Độ đặc cao (High concentrations) + Độ đặc thấp (Low concentrations)		HA LA	- -	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
	- Độ bền kiềm (Alkalis resistance) + Độ đặc cao (High concentrations) + Độ đặc thấp (Low concentrations)		HA LA	- -	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
	- Độ bền hóa chất bể bơi (Swimming pool salts resistance)		A	A	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
	- Độ bền gia dụng (Household chemicals)		A	A	Đạt tiêu chuẩn (Passed)



Đoàn Văn Quang



Phạm Đức Trung

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2024

Giám đốc
Director



PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Quân

Số / No: ...1851.24../QC-PTN..CL..

Hình ảnh mẫu : Gạch ốp lát có phủ men, nhóm B1b, kích thước (200x600x8,0) mm
(Sample images) Nhãn hiệu Prime Reflexion, mã 18.104
Ceramic tiles with glaze, group B1b, size (200x600x8,0) mm
Brand Prime Reflexion, code 18.104

